TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/2025/QĐST-HNGĐ.

Mai Sơn, ngày 04 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2025/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982, địa chỉ: Thôn H, xã N, tỉnh Hưng Yên;

- Bị đơn: Anh Lò Hữu Đ, sinh năm 1983, địa chỉ: Tiểu khu N, xã M, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Lò Hữu Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Diệu T, sinh ngày 16/03/2012 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành đủ 18

tuổi. Anh Lò Hữu Đ chưa phải đóng góp tiền nuôi con sau ly hôn,

- Anh Lò Hữu Đ được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Cam kết không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu số 0000462 ngày 16 tháng 10 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Sơn La. Chị Nguyễn Thị T hoàn trả lại số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 4- Sơn La;
- TAND tỉnh sơn La;
- Phòng Thi hành án khu vực 4;
- Các đương sự;
- UBND xã Nam Cường;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Triệu Văn Quang